BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

QUY TRÌNH
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN

Ban hành lần: 01

Hiệu lực từ ngày: 06/02/2023

Số trang: 20/20

	SOẠN THẢO	XEM XÉT	PHÊ DUYỆT
Chức vụ/ Chức danh	CHUYÊN VIÊN	Q.TRƯỞNG PHÒNG CTCT VÀ HSSV	PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Chữ kí			
Họ và tên	Võ Hồng Bảo Trân	TS. Lâm Thanh Minh	TS. Cao Anh Tuấn

BẢNG THEO DÕI NHỮNG THAY ĐỔI

TT	Lần sửa đổi	Trang	Nội dung thay đổi	Ngày thay đổi	Phê duyệt

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN

1. MỤC ĐÍCH

- Thực hiện công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên hình thức đào tạo trình độ đại học chính quy theo quy trình thống nhất.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Quy trình này áp dụng cho các đơn vị đào tạo, cán bộ viên chức phụ trách công tác học vụ ở các đơn vị và sinh viên đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy đang học tại Trường.

3. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nghị quyết số 09/NQ-HĐT ngày 11/11/2022 của Hội đồng Trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 1410/QĐ-ĐHSP ngày 09/8/2021 của Hiệu trưởng Trường về việc ban hành Quy chế Đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 989/QĐ-ĐHSP ngày 28/3/2022 của Hiệu trưởng Trường về việc ban hành Quy chế Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 2650/QĐ-ĐHSP ngày 16/9/2022 của Hiệu trưởng Trường về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thông tư số 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của Ngành Giáo dục;

4. TỪ VIẾT TẮT

- BCH: Ban Chấp hành
- BCS: Ban Cán sự
- CVHT: Cố vấn học tập
- CTCT-HSSV: Công tác chính trị và Học sinh, sinh viên.
- KHTC: Kế hoạch - Tài chính
- KT&ĐBCL: Khảo thí và Đảm bảo chất lượng
- TC-HC: Tổ chức – Hành chính
- RLSV: rèn luyện sinh viên
- QĐ: Quyết định
- TN: Thanh niên
- SV: Sinh viên
- HĐ: Hội đồng

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. Lưu đồ quy trình

STT	Quy trình	Trách nhiệm		Tài liệu/Biểu mẫu
1	Lập Thông báo/Phê duyệt thời gian đánh giá kết quả RLSV	Phòng CTCT-HSSV	Hiệu trưởng	
2	CVHT thông báo thời gian đánh giá kết quả RLSV	Các Khoa, CVHT	Phòng CTCT-HSSV	
3	SV tự đánh giá kết quả RLSV	Sinh viên	- Khoa, Đoàn TN, Hội SV, các đơn vị liên quan khác.	BM.01/CTCT-HSSV
4	Đánh giá kết quả RLSV cấp lớp	CVHT BCH chi đoàn BCH chi hội BCS lớp Sinh viên	- Các khoa - Đoàn TN - Phòng CTCT-HSSV	BM.02/CTCT-HSSV BM.03/CTCT-HSSV BM.04/CTCT-HSSV
5	Tổ chức họp xét thông qua HĐ Cấp Khoa	Các Khoa HĐ đánh giá RLSV cấp Khoa	Phòng CTCT-HSSV	BM.05/CTCT-HSSV BM.06/CTCT-HSSV BM.07/CTCT-HSSV BM.08/CTCT-HSSV BM.09/CTCT-HSSV
6	Tổ chức họp xét thông qua HĐ cấp Trường	Phòng CTCT-HSSV, HĐ đánh giá RLSV cấp Trường		BM.10/CTCT-HSSV BM.11/CTCT-HSSV BM.12/CTCT-HSSV BM.13/CTCT-HSSV
7	Thông báo kết quả đánh giá RLSV	Phòng CTCT-HSSV; Các khoa	Hiệu trưởng	

5.2. Diễn giải quy trình và các bước thực hiện

Bước 1: Lập Thông báo và phê duyệt thời gian đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên

Phòng CTCT-HSSV lập Thông báo, trình Hiệu trưởng phê duyệt về thời gian đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên đến Khoa.

Bước 2: CVHT thông báo đánh giá kết quả RLSV

CVHT thông báo đến lớp trưởng lớp sinh viên về quy trình và thời gian thực hiện việc chấm điểm rèn luyện.

Bước 3: Sinh viên tự đánh giá kết quả rèn luyện

Sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết đã được Nhà trường quy định kèm theo các minh chứng hoạt động và gửi về BCS lớp.

Bước 4: Đánh giá kết quả RLSV cấp lớp

BCS lớp, BCH chi đoàn, BCH Chi Hội, CVHT chấm điểm rèn luyện cho sinh viên trên cơ sở sinh viên tự đánh giá.

CVHT tổ chức họp lớp, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm tự đánh giá của từng sinh viên trên cơ sở các minh chứng, xác nhận kết quả và phải được trên 50% ý kiến đồng ý của tập thể đơn vị lớp và phải lập biên bản cuộc họp. CVHT xác nhận kết quả họp lớp và chuyển kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên lên Hội đồng cấp Khoa, (kèm theo hồ sơ liên quan). Kết quả rèn luyện của sinh viên được CVHT và BCS lớp thông qua trước tập thể lớp, là cơ sở quan trọng để Hội đồng cấp Khoa gửi về Hội đồng cấp Trường công nhận kết quả đánh giá rèn luyện của sinh viên.

Bước 5: Tổ chức họp xét thông qua Hội đồng cấp Khoa

Hội đồng cấp Khoa họp xét, thống nhất, báo cáo Trưởng khoa thông qua và trình kết quả lên Hội đồng cấp Trường.

Bước 6: Tổ chức họp xét thông qua Hội đồng cấp Trường

Hội đồng cấp Trường họp xét, thống nhất trình Hiệu trưởng xem xét và quyết định công nhận kết quả.

Bước 7: Thông báo kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên, ban hành QĐ

Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của sinh viên được công bố công khai và thông báo cho sinh viên biết trước 20 ngày trước khi ban hành Quyết định chính thức.

Căn cứ kết quả trong Quyết định chính thức, các khoa cập nhật kết quả vào phần mềm quản lý sinh viên Trường.

6. HỒ SƠ LƯU

STT	Tên hồ sơ	Nơi lưu	Hình thức lưu	Thời gian lưu
1	Thông báo đánh giá kết quả RLSV theo từng học kỳ	Phòng CTCT-HSSV	Theo tệp và bản giấy	Vĩnh viễn
2	Biên bản họp xét đánh giá kết quả rèn luyện SV của lớp.	Các khoa	Theo tệp và bản giấy	Vĩnh viễn
3	Bảng kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên của lớp. (Mẫu 1a)	Các khoa	Theo tệp và bản giấy	Vĩnh viễn
4	Minh chứng các hoạt động được chấm ĐRL.	Các khoa	Theo tệp	Vĩnh viễn
5	QĐ thành lập HĐ cấp đánh giá kết quả rèn luyện cấp Khoa	Các khoa	Theo tệp và bản giấy	Vĩnh viễn
6	Biên bản họp HĐ đánh giá kết quả rèn luyện cấp Khoa	Các Khoa, Phòng CTCT-HSSV	Theo tệp và bản giấy	Vĩnh viễn
7	Bảng kết quả đánh giá rèn luyện SV đã được HĐ thông qua	Các Khoa, Phòng CTCT-HSSV	Theo tệp và bản giấy	Vĩnh viễn
8	QĐ thành lập HĐ cấp đánh giá kết quả rèn luyện cấp Trường.	Phòng CTCT-HSSV	Theo tệp và bản giấy	Vĩnh viễn
9	Biên bản họp HĐ đánh giá kết quả rèn luyện cấp Trường	Phòng CTCT-HSSV	Theo tệp và bản giấy	Vĩnh viễn
10	QĐ công nhận kết quả RLSV và bảng kết quả đánh giá RLSV toàn Trường	Phòng CTCT-HSSV	Theo tệp và bản giấy	Vĩnh viễn

7. BIỂU MẪU

STT	Mã số	Tên biểu mẫu
1	BM.01/CTCT-HSSV	Phiếu Đánh giá kết quả RLSV
2	BM.02/CTCT-HSSV	Biên bản họp xét đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của lớp
3	BM.03/CTCT-HSSV	Bảng kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên của lớp
4	BM.04/CTCT-HSSV	Đơn xin không đánh giá rèn luyện
5	BM.05/CTCT-HSSV	QĐ thành lập HĐ cấp đánh giá kết quả rèn luyện cấp Khoa
6	BM.06/CTCT-HSSV	Biên bản họp Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Khoa
7	BM.07/CTCT-HSSV	Bảng kết quả đánh giá rèn luyện của sinh viên đã được Hội đồng cấp khoa thông qua
8	BM.08/CTCT-HSSV	QĐ thành lập HĐ cấp đánh giá kết quả rèn luyện cấp Trường.
9	BM.09/CTCT-HSSV	Biên bản họp Hội đồng đánh giá rèn luyện cấp Trường
19	BM.10/CTCT-HSSV	Quyết định công nhận kết quả rèn luyện sinh viên và bảng kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên hệ chính quy toàn Trường

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA:.....

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN
Học kỳ:..... Năm học:.....

Họ tên: ..... MSSV: .....
Lớp: ..... Khóa:.....

	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	KHUNG ĐIỂM	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ		
			SV	LỚP	KHOA
I.	**ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC THAM GIA HỌC TẬP** ***(Tối đa 20 điểm)***				
a	Tinh thần và thái độ trong học tập	0 đến 3 điểm			
	- Vào lớp học đúng giờ, tham gia các giờ học đầy đủ	1,5 điểm			
	- Chuẩn bị bài tốt, ý thức trong giờ học nghiêm túc	1,5 điểm			
b	Tham gia các hoạt động học thuật, hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH)				
	- Tham gia các hoạt động học thuật: Hội thảo, tọa đàm, lớp hướng dẫn NCKH, hoạt động khảo sát của Trường…	3 điểm/ hoạt động			
	- Tham gia hoạt động NCKH: Có bài báo khoa học, tham luận được đăng tải trên các tạp chí, tạp san uy tín được công nhận; thực hiện đề tài NCKH, bài viết, bài tham luận tại các hội thảo khoa học…	5 điểm/ nghiên cứu			
c	Tham gia các kỳ thi, cuộc thi				
	- Tham gia cổ vũ các kỳ thi, cuộc thi học thuật	1 điểm/hoạt động			
	- Tham gia các cuộc thi học thuật cấp Khoa (tương đương)	3 điểm/hoạt động			
	- Tham gia các cuộc thi học thuật cấp Trường (tương đương)	4 điểm/hoạt động			
	- Tham gia các cuộc thi học thuật cấp Tỉnh/Thành (tương đương) trở lên	5 điểm/hoạt động			
d	Kết quả học tập	0 đến 10 điểm			
	- Kết quả học tập của học kỳ đạt:				
	+ Xuất sắc	10 điểm			
	+ Giỏi	8 điểm			
	+ Khá	6 điểm			
	+ Trung bình	5 điểm			
	+ Yếu	3 điểm			
	+ Kém	0 điểm			
e	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	0 đến 3 điểm			
f	Khen thưởng – kỷ luật				
	- Khen thưởng sinh viên đạt thành tích học thuật				
	+ Cấp Khoa (tương đương)	3 điểm/thành tích			
	+ Cấp Trường (tương đương)	4 điểm/thành tích			
	+ Cấp Tỉnh/Thành phố (tương đương)	5 điểm/thành tích			
	+ Cấp Trung ương	6 điểm/thành tích			
	- Kỷ luật:				
	+ Không thực hiện các hoạt động hoặc không thực hiện tròn vẹn các bài khảo sát	-3 điểm/lần			
	+ Vi phạm quy định các kỳ thi và bị lập biên bản hình thức kỷ luật:				
	Hình thức / **Lần đầu** / **Lần thứ 2 trở lên**	Điểm trừ được tính tất cả những lần vi phạm			
	Khiển trách / -2 điểm / -4 điểm/lần				
	Cảnh cáo / -3 điểm / -6 điểm/lần				

	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ			KHUNG ĐIỂM	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ		
					SV	LỚP	KHOA
	Đình chỉ thi	-4 điểm	-8 điểm/lần	và không vượt quá khung 20 điểm			
II	**ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC CHẤP HÀNH NỘI QUY, QUY CHẾ, QUY ĐỊNH TRONG TRƯỜNG** ***(Tối đa 25 điểm)***						
a	Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên, các nội quy, quy chế và các quy định trong Trường						
	- Không vi phạm quy chế, quy định			2 điểm			
	- Vi phạm nội quy học đường (thời gian học tập, không mang thẻ sinh viên,…).			-3 điểm			
	-Đăng ký tham gia hoạt động mà không tham gia						
	+ Cấp khoa			-3 điểm/ lần			
	+ Cấp Trường			-4 điểm/ lần			
	- Không thực hiện đúng quy định thời hạn các loại hồ sơ, giấy tờ của Trường			-3 điểm/ lần			
	- Chấp hành quy định nội trú và ngoại trú KTX						
	+ Chấp hành tốt nội quy, quy định của Ký túc xá			3 điểm			
	+ Chấp hành tốt nội quy, quy định của Khu ngoại trú			3 điểm			
	- Chấp hành quy định tham gia BHYT						
	+ Tham gia bảo hiểm y tế đúng hạn theo quy định			2 điểm			
	+ Không tham gia BHYT theo quy định			-5 điểm			
	- Vi phạm Quy chế, quy định về công tác sinh viên đến mức phải chịu hình thức kỷ luật (có Quyết định của Hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật):						
	+ Khiển trách			-5 điểm			
	+ Cảnh cáo			-10 điểm			
	+ Đình chỉ học tập 1 năm học			Rèn luyện Kém			
	- Đóng lệ phí, học phí đúng thời gian quy định			3 điểm			
b	Tham gia Tuần Sinh hoạt công dân – Sinh viên			0 đến 10 điểm			
	+ Đạt			10 điểm			
	+ Không đạt			0 điểm			
c	Đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên						
	+ Đánh giá đúng tiến độ, thời gian quy định			2 điểm			
	+ Đánh giá chậm tiến độ, sai quy định, không trung thực			-3 điểm			
	+ Không đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên			Rèn luyện Kém			
d	Tham gia sinh hoạt lớp định kỳ			0 đến 5 điểm			
III	**ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI, VĂN HÓA, VĂN NGHỆ, THỂ THAO, PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM VÀ CÁC TỆ NẠN XÃ HỘI** ***(Tối đa 20 điểm)***						
a	Tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao						
	- Thành viên các CLB			3 điểm/CLB			
	- Tham gia cổ vũ các hoạt động			2 điểm / hoạt động			
	- Tham gia các hoạt động về chính trị, xã hội:						
	+ Tham gia các hoạt động, các buổi hội nghị, đại hội do Trường, tổ chức Đoàn – Hội tổ chức, triệu tập (Đại hội, Hội nghị, Hội nghị Lớp trưởng, tọa đàm về tình hình thời sự, chính trị…)			4 điểm / hoạt động			
	+ Không tham gia (không có lý do chính đáng khi được triệu tập)			-4 điểm / hoạt động			
	- Tham gia đầy đủ và nghiêm túc các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao:						
	+ Cấp lớp (tương đương)			1 điểm / hoạt động			

	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	KHUNG ĐIỂM	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ		
			SV	LỚP	KHOA
	+ Cấp khoa (tương đương)	2 điểm / hoạt động			
	+ Cấp Trường (tương đương)	3 điểm / hoạt động			
	+ Cấp Tỉnh/Thành (tương đương) trở lên	4 điểm / hoạt động			
b	Tham gia các hoạt động hiến máu, công ích hoặc các hoạt động an sinh xã hội	3 điểm / hoạt động			
c	Tham gia tuyên truyền phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội	3 điểm / hoạt động			
d	Sinh viên được kết nạp Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	2 điểm			
e	Sinh viên được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam	3 điểm			
f	Khen thưởng sinh viên đạt thành tích hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.				
	+ Cấp khoa (tương đương)	3 điểm / thành tích			
	+ Cấp Trường (tương đương) trở lên	4 điểm / thành tích			
	+ Cấp Tỉnh/Thành phố (tương đương)	5 điểm / thành tích			
	+ Cấp Trung ương	6 điểm / thành tích			
IV	**ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC CÔNG DÂN TRONG QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG** ***(Tối đa 25 điểm)***				
a	Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng	0 đến 5 điểm			
	- Tích cực tìm hiểu và chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	2,5 điểm			
	- Tích cực tham gia hưởng ứng các buổi học tập, triển khai, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	2,5 điểm			
b	Tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng				
	Có ý thức và tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng	3 điểm			
	+ Cấp lớp (tương đương)	2 điểm/ hoạt động			
	+ Cấp khoa (tương đương)	3 điểm / hoạt động			
	+ Cấp Trường (tương đương) trở lên	4 điểm / hoạt động			
c	Khen thưởng sinh viên tham gia các hoạt động vì cộng đồng có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng				
	+ Cấp khoa (tương đương)	3 điểm / thành tích			
	+ Cấp Trường (tương đương) trở lên	4 điểm / thành tích			
	+ Cấp Tỉnh/Thành phố (tương đương)	5 điểm / thành tích			
	+ Cấp Trung ương	6 điểm / thành tích			
V	**ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA CÔNG TÁC PHỤ TRÁCH LỚP, CÁC ĐOÀN THỂ, TỔ CHỨC TRONG TRƯỜNG; ĐẠT THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG HỌC TẬP, RÈN LUYỆN** ***(Tối đa 10 điểm)***				
a	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, của Trường	3 điểm			
b	Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của sinh viên giữ một trong các chức vụ sau *(đối với sinh viên đảm nhiệm nhiều chức vụ thì chọn chức vụ cao nhất)*				
	- Ban cán sự lớp; Ban Chấp hành (BCH) chi đoàn – chi hội; ủy viên BCH Đoàn khoa - Liên Chi hội Sinh viên khoa; Ban chủ nhiệm các CLB-Đ-N; thành viên Ban tự quản KTX				
	+ Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ	3 điểm			
	+ Hoàn thành Tốt nhiệm vụ	2 điểm			
	+ Hoàn thành nhiệm vụ	1 điểm			
	+ Không hoàn thành nhiệm vụ	-3 điểm			
	- Bí thư, phó Bí thư Đoàn khoa; Liên chi hội trưởng, liên chi hội phó; ủy viên BCH Đoàn Trường – Hội Sinh viên Trường; Chủ				

	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	KHUNG ĐIỂM	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ		
			SV	LỚP	KHOA
	nhiệm, phó Chủ nhiệm CLB-Đ-N; Trưởng, Phó Ban tự quản KTX				
	+ Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ	4 điểm			
	+ Hoàn thành Tốt nhiệm vụ	3 điểm			
	+ Hoàn thành nhiệm vụ	2 điểm			
	+ Không hoàn thành nhiệm vụ	-5 điểm			
	- Ủy viên Thường vụ Đoàn Trường – Ban Thư ký Hội Sinh viên Trường; Chi ủy viên Chi bộ Sinh viên				
	+ Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ	4 điểm			
	+ Hoàn thành Tốt nhiệm vụ	3 điểm			
	+ Hoàn thành nhiệm vụ	2 điểm			
	+ Không hoàn thành nhiệm vụ	-5 điểm			
c	Sinh viên đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (chỉ tính mức khen thưởng cao nhất cho 01 nội dung)				
	- Khen thưởng cấp Trường				
	+ Danh hiệu "Sinh viên 5 Tốt"	4 điểm			
	+ Danh hiệu "Thanh niên tiêu biểu làm theo lời Bác"	4 điểm			
	+ Danh hiệu "Cán bộ Đoàn - Hội xuất sắc", giấy khen hoàn thành xuất sắc công tác Đoàn – Hội.	4 điểm			
	- Khen thưởng cấp Tỉnh, Thành phố (tương đương)				
	+ Đanh hiệu "Sinh viên 5 Tốt"	5 điểm			
	+ Đạt giải I, II, III Giải thưởng NCKH cấp Thành	5 điểm			
	+ Giấy khen của Thành Đoàn - Hội Sinh viên Thành phố về hoàn thành xuất sắc công tác Đoàn - Hội (cá nhân)	5 điểm			
	+ Các hình thức khen thưởng tương đương khác (do Hội đồng rèn luyện cấp Trường công nhận)	5 điểm			
	- Khen thưởng cấp Trung ương (tương đương)				
	+ Danh hiệu "Sinh viên 5 Tốt"	7 điểm			
	+ Danh hiệu "Sao Tháng Giêng"	7 điểm			
	+ Đạt giải I, II, III Giải thưởng NCKH cấp Bộ	7 điểm			
	+ Đạt giải Khuyến khích Giải thưởng NCKH cấp Bộ	6 điểm			
	+ Bằng khen của Trung ương Đoàn – Trung ương Hội về hoàn thành xuất sắc công tác Đoàn – Hội (cá nhân)	6 điểm			
	+ Bằng khen cấp Trung ương vì có thành tích xuất sắc trong công tác xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, hoạt động tình nguyện vì cộng đồng	6 điểm			
	+ Các hình thức khen thưởng tương đương khác (do Hội đồng rèn luyện cấp Trường công nhận)	6 điểm			
TỔNG CỘNG:					
ĐẠT LOẠI RÈN LUYỆN: XUẤT SẮC ☐ TỐT ☐ KHÁ ☐ TB ☐ YẾU ☐ KÉM ☐					

TP.Hồ Chí Minh, ngày..... tháng..... năm 20...

CỐ VẤN HỌC TẬP	LỚP TRƯỞNG	TM. BCH CHI ĐOÀN	SINH VIÊN
(Kí và ghi rõ họ tên)	(Kí và ghi rõ họ tên)	(Kí và ghi rõ họ tên)	(Kí và ghi rõ họ tên)

KHOA: .....
LỚP:.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP LỚP.....
Về việc đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên
Học kỳ: ..... Năm học:.....

1. **Thời gian:** Vào lúc ..... giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm.....
2. **Địa điểm:** .....
3. **Thành phần tham dự:**
   + Cố vấn học tập:.....
   + Lớp trưởng: .....
   + Bí thư chi đoàn:.....
   + Chi hội trưởng chi hội:.....
   + Thư ký:.....
   + Thành viên (sĩ số sinh viên đầu học kỳ của lớp):
   Trong đó: Có mặt .....SV
   Vắng mặt: .....SV (trong đó: tạm nghỉ học, vắng có lý do, không lý do)
   + SV tạm nghỉ học: ....SV + SV vắng có lý do: ..... SV
   + SV vắng không lý do: .....SV
4. **Nội dung:** (*Ghi diễn tiến cuộc họp; các ý kiến góp ý)*
   .....
   Kết quả biểu quyết có: ...../.....sinh viên dự họp, đạt tỷ lệ:.....% đồng ý thông qua kết quả đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của lớp và được phân loại như sau:

Loại	Số sinh viên	Tỷ lệ (%)
Xuất sắc		
Tốt		
Khá		
Trung bình		
Yếu		
Kém		
Không xếp loại		
Tổng		

5. **Kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên toàn lớp.** (*Bảng kết quả kèm theo – Mẫu 1a)*
6. **Đề xuất, kiến nghị:**
   .....

Cuộc họp kết thúc lúc.....giờ.....phút cùng ngày./.

LỚP TRƯỞNG: **CỐ VẤN HỌC TẬP**

BÍ THƯ:

CHI HỘI TRƯỞNG:

THƯ KÝ

Nơi nhận:
- HĐ ĐGRL khoa;
- Lưu: VP Khoa..

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN SINH VIÊN
HỌC KỲ: ..... NĂM HỌC:.....
LỚP .....

TT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SV chấm điểm	BCS lớp chấm điểm	CVHT chấm điểm	GHI CHÚ
1							
2							
3							
4							
5							
.....							

Tổng số sinh viên:.....SV

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ
Xuất sắc		
Tốt		
Khá		
Trung bình		
Yếu		
Kém		
Không xếp loại		

Lưu ý:

- Ghi rõ vào cột Ghi chú các trường hợp không xếp loại rèn luyện do: tạm ngừng học, sinh viên xếp loại kém do không tham gia đánh giá, sinh viên có đơn xin không đánh giá rèn luyện do không đăng ký học phần, sinh viên đã hoàn thành chương trình và có đơn xin đánh giá xếp loại toàn khóa.

- Sau khi CVHT tổ chức họp lớp xét đánh giá kết quả rèn luyện, chuyển danh sách này cho Hội đồng Khoa để xét, thông qua và tổng hợp các lớp toàn khoa để chuyển về phòng CTCT-HSSV.

(Danh sách này lưu tại HĐ Khoa)

TP. Hồ Chí Minh, ngày.....tháng.....năm.....

LỚP TRƯỞNG **BÍ THƯ CHI ĐOÀN** **CỐ VẤN HỌC TẬP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN KHÔNG ĐÁNH GIÁ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Kính gửi: - Cố vấn học tập lớp.....

- Trưởng khoa .....

Tôi tên: ..... Ngày sinh: .....

MSSV: ..... Lớp sinh viên: .....

Ngành học: ..... Khóa: .....

Khoa: ..... Hệ đào tạo: .....

Nay, tôi làm đơn này để xin không tham gia đánh giá kết quả rèn luyện ở Học kỳ: ..... Năm học: 20.... – 20.....

Lý do: .....

.....

Rất mong được sự chấp thuận của Quý Thầy/Cô.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

TP.HCM, ngày.....tháng.....năm.....

Xác nhận của CVHT

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-ĐHSP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20...

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên Cấp Khoa, năm học 20.... -20....

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 426-TTg ngày 27/10/1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 ;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1410/QĐ-ĐHSP ngày 09/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 989/QĐ-ĐHSP ngày 28/3/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 2650/QĐ-ĐHSP ngày 16/9/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Chính trị và Học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên cấp Khoa, năm học 20…-20…. (theo danh sách kèm theo).

Điều 2. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện có trách nhiệm xem xét, đánh giá và quyết định điểm rèn luyện sinh viên của Khoa theo từng học kỳ, năm học.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Công tác chính trị và Học sinh, sinh viên, Đào tạo, Tổ chức - Hành chính, các Khoa có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận :
- Như Điều 2;
- Lưu: TCHC, CTCTHSSV.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN CẤP KHOA

Học kỳ: ..... Năm học:.....

1. **Thời gian:** Vào lúc ..... giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm.....
2. **Địa điểm:** .....
3. **Thành phần tham dự:**
   + Chủ tịch Hội đồng: .....
   + Thư ký: .....
   + Thành viên (CVHT các lớp): .....
   + Đại diện Đoàn Khoa: .....
   + Đại diện Liên chi Hội Sinh viên: .....
4. **Nội dung:** *(Ghi diễn tiến cuộc họp; các ý kiến góp ý)*

.....

.....

.....

5. **Kết luận:**

Tất cả các thành viên Hội đồng khoa nhất trí .... % kết quả xếp phân loại rèn luyện học kỳ .....năm học.....của các lớp, các khóa như sau:

5.1. Khóa: .....

TT	Lớp	Sĩ số (Đầu kỳ)	Xếp loại							Ghi chú
			XS	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém	Không xếp loại	
	.....									
Tổng cộng										
Tỷ lệ %										

5.2. Khóa: .....

Lưu ý: **Không xếp loại** là các trường hợp: tạm ngưng học, SV không đăng ký học phần và có đơn xin không đánh giá rèn luyện; SV đã hoàn thành chương trình đào tạo và có đơn xin đánh giá xếp loại toàn khóa.

6. **Kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên toàn khoa**: (Bảng kết quả kèm theo – Mẫu 2a).
7. **Đề xuất, kiến nghị**: .....

Cuộc họp kết thúc vào lúc.....giờ.....phút.....cùng ngày./.

THƯ KÝ **CHỦ TỊCH HĐ**

Nơi nhận:
- HĐ ĐGRL Trường (Phòng CTCT-HSSV);
- Lưu: VP Khoa.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN SINH VIÊN
HỌC KỲ: ..... NĂM HỌC:.....

TT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	SV chấm điểm	BCS lớp chấm điểm	CVHT chấm điểm	KẾT QUẢ HĐ KHOA XÉT		GHI CHÚ
								Điểm	Xếp loại	
1										
2										
3										
4										
5										
.....										

Tổng số sinh viên:.....SV

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ
Xuất sắc		
Tốt		
Khá		
Trung bình		
Yếu		
Kém		
Không xếp loại		

Lưu ý:

- Ghi rõ vào cột Ghi chú các trường hợp không xếp loại rèn luyện do: tạm ngừng học, sinh viên xếp loại kém do không tham gia đánh giá, sinh viên có đơn xin không đánh giá rèn luyện do không đăng ký học phần, sinh viên đã hoàn thành chương trình và có đơn xin đánh giá xếp loại toàn khóa.

Sau khi HĐ ĐGRL KHOA thông qua, sắp xếp theo tuần tự: Khóa học; lớp và chuyển danh sách này và file excel về Phòng CTCT-HSSV để tổng hợp và trình HĐ ĐGRL Trường xem xét thông qua (**Danh sách này lưu tại HĐ Khoa và HĐ Trường).**

TP. Hồ Chí Minh, ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI LẬP **CHỦ TỊCH HĐRL KHOA**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-ĐHSP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20...

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên Cấp Trường, năm học 20.... -20....

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 426-TTg ngày 27/10/1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 ;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1410/QĐ-ĐHSP ngày 09/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 989/QĐ-ĐHSP ngày 28/3/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 2650/QĐ-ĐHSP ngày 16/9/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Chính trị và Học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên hệ chính quy cấp Trường, năm học 20…-20…. (theo danh sách kèm theo).

Điều 2. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện có trách nhiệm xem xét, đánh giá và quyết định điểm rèn luyện sinh viên theo từng học kỳ, năm học.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Công tác chính trị và Học sinh, sinh viên, Đào tạo, Tổ chức - Hành chính, các Khoa có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận :
- Như Điều 2;
- Lưu: TCHC, CTCTHSSV.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN CẤP TRƯỜNG

Học kỳ: ..... **Năm học:**.....

1. **Thời gian:** Vào lúc ..... giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm.....
2. **Địa điểm:** .....
3. **Thành phần tham dự:**

+ Chủ tịch Hội đồng:.....
+ Phó Chủ tịch Hội đồng: .....
+ Thư ký:.....
+ Thành viên:.....
.....
.....
.....

4. **Nội dung:** (*Ghi diễn tiến cuộc họp; biểu quyết kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên:.....Đồng ý; tỷ lệ.....; .....Không đồng ý; tỷ lệ:....)*

.....
.....

5. **Kết luận của Chủ tịch Hội đồng Trường:**

Hội đồng nhất trí thông qua kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên học kỳ..... năm học.....như sau:

TT	Đơn vị	Tổng số SV	Xếp loại							Ghi chú
			XS	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém	Không xếp loại	
	.....									
Tổng cộng										
Tỷ lệ %										

6. **Kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên toàn Trường:** (Bảng kết quả kèm theo – Mẫu 3a).

Cuộc họp kết thúc vào lúc.....giờ.....phút.....cùng ngày./.

THƯ KÝ **CHỦ TỊCH HĐ**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN
HỌC KỲ:.....NĂM HỌC:.....

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Khoa	Kết quả đánh giá rèn luyện		Ghi chú
						Điểm	Xếp loại	
1								
2								
3								
4								
5								
....								

Tổng số sinh viên:.....SV

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ
Xuất sắc		
Tốt		
Khá		
Trung bình		
Yếu		
Kém		
Không xếp loại		

Lưu ý:

- Ghi rõ vào cột Ghi chú các trường hợp không xếp loại rèn luyện do: tạm ngừng học, sinh viên xếp loại kém do không tham gia đánh giá, sinh viên có đơn xin không đánh giá rèn luyện do không đăng ký học phần, sinh viên đã hoàn thành chương trình và có đơn xin đánh giá xếp loại toàn khóa.

- Sau khi Hội đồng Trường thông qua, sắp xếp theo tuần tự: Đơn vị, Khóa học; Lớp; MSSV (**Lưu tại Phòng CTCT-HSSV).**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-ĐHSP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20...

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả rèn luyện sinh viên hệ chính quy Học kỳ , năm học 20.... - 20....

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 426-TTg ngày 27/10/1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 ;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1410/QĐ-ĐHSP ngày 09/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 989/QĐ-ĐHSP ngày 28/3/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 2650/QĐ-ĐHSP ngày 16/9/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Chính trị và Học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên hệ chính quy ở Học kì …… Năm học: 20… - 20….. (theo danh sách kèm theo)

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng phòng Công tác chính trị và Học sinh, sinh viên, Đào tạo, Tổ chức - Hành chính, các Khoa có liên quan và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :
- Như Điều 2;
- Lưu: TCHC, CTCTHSSV.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY
HỌC KÌ: NĂM HỌC 20.... – 20.....

(Kèm theo Quyết định số: .../QĐ-ĐHSP ngày ... tháng ... năm 20... của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Khoa	Kết quả đánh giá rèn luyện		Ghi chú
						Điểm	Xếp loại	
1								
2								
3								
4								
5								
....								

Tổng số sinh viên:.....SV

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ
Xuất sắc		
Tốt		
Khá		
Trung bình		
Yếu		
Kém		
Không xếp loại		